SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2011-2012

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Ngữ văn
HĐT: Bình Đại A

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,5	Đ. 1	Đ. 1,5	Đ. 2	Đ. 2,5	Đ. 3	Đ. 3,5	Đ. 4	Đ. 4,5	Đ. 5	Đ. 5,5	Đ. 6	Đ. 6,5	Đ. 7	Đ. 7,5	Đ. 8	Đ. 8,5	Đ. 9	Đ. 9,5	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 10	Đ. 10,5	Đ. 11	Đ. 11,5	Đ. 12	Đ. 12,5	Đ. 13	Đ. 13,5	Đ. 14	Đ. 14,5	Đ. 15	Đ. 15,5	Đ. 16	Đ. 16,5	Đ. 17	Đ. 17,5	Đ. 18	Đ. 18,5	Đ. 19	Đ. 19,5	Đ. 20	Trên TB	Tỉ lệ (%)
ALL	THCS Colette	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00
BD	THCS Bình Thắng	1	2	3	3	6	4	7	6	8	6	2	2	3	1	2	2	5	2	1	1	67	95,71	0	2	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	4,29
BD	THCS Bình Thới	0	4	2	1	5	2	1	3	4	3	5	2	6	2	6	5	0	2	2	0	55	77,46	2	2	6	2	0	0	2	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	16	22,54
BD	THCS Lộc Thuận	0	0	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	6	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Phú Long	0	2	0	1	3	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	8	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Thạnh Phước	0	3	3	2	3	8	8	8	6	2	3	5	4	3	4	4	3	2	2	2	75	91,46	2	0	2	2	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	8,54
BD	THCS Thạnh Trị	1	0	1	1	5	5	3	2	2	5	5	2	2	6	7	2	2	3	6	3	63	85,14	5	1	0	1	1	2	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	11	14,86
BD	THCS Thị Trấn	0	7	5	6	7	16	6	10	14	10	8	6	6	6	8	3	4	4	6	4	136	90,67	3	0	2	1	2	2	2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	14	9,33
BD	THCS Thới Thuận	0	6	2	9	10	4	2	5	3	3	5	0	1	1	0	1	0	0	0	0	52	94,55	0	2	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	5,45
BD	THCS Thừa Đức	0	0	1	0	2	3	0	2	4	8	5	4	0	5	5	0	3	3	2	1	48	92,31	2	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	7,69
BD	THCS Vang Quới	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Đại Hòa Lộc	0	7	3	6	6	8	5	5	4	3	3	3	5	6	3	2	2	2	1	0	74	94,87	1	0	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	5,13
BD	THCS Định Trung	0	1	1	1	1	0	3	2	2	1	2	1	3	2	1	1	0	0	1	0	23	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
	Cộng:	**2**	**33**	**22**	**31**	**49**	**51**	**36**	**46**	**47**	**41**	**39**	**25**	**30**	**32**	**37**	**20**	**19**	**18**	**21**	**11**	**610**	**90,64**	**16**	**8**	**12**	**8**	**3**	**5**	**6**	**2**	**0**	**1**	**1**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**63**	**9,36**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2011-2012

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Ngữ văn
HĐT: THPT Lê Quí Đôn

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,5	Đ. 1	Đ. 1,5	Đ. 2	Đ. 2,5	Đ. 3	Đ. 3,5	Đ. 4	Đ. 4,5	Đ. 5	Đ. 5,5	Đ. 6	Đ. 6,5	Đ. 7	Đ. 7,5	Đ. 8	Đ. 8,5	Đ. 9	Đ. 9,5	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 10	Đ. 10,5	Đ. 11	Đ. 11,5	Đ. 12	Đ. 12,5	Đ. 13	Đ. 13,5	Đ. 14	Đ. 14,5	Đ. 15	Đ. 15,5	Đ. 16	Đ. 16,5	Đ. 17	Đ. 17,5	Đ. 18	Đ. 18,5	Đ. 19	Đ. 19,5	Đ. 20	Trên TB	Tỉ lệ (%)
BD	THCS Bình Thới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Bùi Thị Xuân- Đồng Nai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Lộc Thuận	0	0	1	4	3	4	7	8	10	6	16	11	6	7	5	6	8	7	4	7	120	83,92	4	2	6	0	1	5	3	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	23	16,08
BD	THCS Phú Long	2	0	2	2	4	2	2	4	1	7	5	9	7	4	4	3	2	4	3	6	73	90,12	1	1	1	2	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	9,88
BD	THCS Quan Trung- Đồng Nai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Thạnh Trị	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Thị Trấn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	50,00	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	50,00
BD	THCS Thới Lai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	1	0	2	1	1	7	70,00	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	30,00
BD	THCS Vang Quới	0	0	0	0	0	1	1	1	1	2	3	3	3	4	3	2	2	1	0	0	27	72,97	1	2	2	1	2	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	27,03
BD	THCS Định Trung	0	0	1	3	0	3	4	3	6	4	3	2	6	12	1	3	2	8	3	4	68	70,83	3	6	3	7	2	2	3	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	28	29,17
	Cộng:	**2**	**0**	**4**	**9**	**7**	**10**	**14**	**16**	**18**	**20**	**28**	**26**	**22**	**27**	**15**	**15**	**15**	**22**	**11**	**19**	**300**	**80,43**	**10**	**11**	**14**	**10**	**7**	**8**	**7**	**4**	**0**	**0**	**1**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**73**	**19,57**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2011-2012

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Ngữ văn
HĐT: THPT Huỳnh Tấn Phát

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,5	Đ. 1	Đ. 1,5	Đ. 2	Đ. 2,5	Đ. 3	Đ. 3,5	Đ. 4	Đ. 4,5	Đ. 5	Đ. 5,5	Đ. 6	Đ. 6,5	Đ. 7	Đ. 7,5	Đ. 8	Đ. 8,5	Đ. 9	Đ. 9,5	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 10	Đ. 10,5	Đ. 11	Đ. 11,5	Đ. 12	Đ. 12,5	Đ. 13	Đ. 13,5	Đ. 14	Đ. 14,5	Đ. 15	Đ. 15,5	Đ. 16	Đ. 16,5	Đ. 17	Đ. 17,5	Đ. 18	Đ. 18,5	Đ. 19	Đ. 19,5	Đ. 20	Trên TB	Tỉ lệ (%)
BD	THCS Châu Hưng	0	2	0	1	3	8	7	6	3	7	11	9	14	5	3	6	4	8	5	4	106	86,18	1	6	2	0	2	0	3	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	17	13,82
BD	THCS Tam Hiệp	0	3	1	0	3	2	1	3	0	1	7	3	0	2	1	1	0	1	0	0	29	87,88	0	0	1	2	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	12,12
BD	THCS Thới Lai	1	0	0	1	2	3	1	2	3	3	2	4	4	2	3	4	1	6	7	5	54	83,08	1	1	0	1	3	1	2	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	11	16,92
BD	THCS Vang Quới	0	1	0	1	3	0	6	2	2	4	4	8	11	3	7	2	8	6	1	4	73	82,02	4	1	4	3	0	0	1	1	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	16	17,98
BD	THCS Định Hòa	1	0	1	2	6	7	9	6	5	6	3	10	6	5	3	4	0	0	0	1	75	94,94	0	1	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	5,06
	Cộng:	**2**	**6**	**2**	**5**	**17**	**20**	**24**	**19**	**13**	**21**	**27**	**34**	**35**	**17**	**17**	**17**	**13**	**21**	**13**	**14**	**337**	**86,63**	**6**	**9**	**7**	**7**	**5**	**1**	**7**	**4**	**1**	**1**	**1**	**2**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**52**	**13,37**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2010-2011

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Tiếng Anh
HĐT: Bình Đại A

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,25	Đ. 0.5	Đ. 0.75	Đ. 1	Đ. 1.25	Đ. 1.5	Đ. 1.75	Đ. 2	Đ. 2.25	Đ. 2.5	Đ. 2.75	Đ. 3	Đ. 3.25	Đ. 3.5	Đ. 3.75	Đ.4	Đ. 4.25	Đ. 4.5	Đ. 4.75	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 5	Đ. 5.25	Đ.5. 5	Đ. 5.75	Đ. 6	Đ. 6.25	Đ. 6.5	Đ. 6.75	Đ. 7	Đ. 7.25	Đ. 7.5	Đ. 7.75	Đ. 8	Đ. 8.25	Đ. 8.5	Đ. 8.75	Đ. 9	Đ. 9.25	Đ. 9.5	Đ. 9.75	Đ. 10	Trên TB	Tỉ lệ (%)
ALL	THCS Colette	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	100,00
BD	THCS Bình Thắng	0	0	0	0	2	2	2	3	7	9	3	8	5	4	2	2	6	4	3	2	64	91,43	2	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	6	8,57
BD	THCS Bình Thới	0	0	0	0	1	2	2	3	3	2	7	8	4	3	3	3	2	5	1	7	56	78,87	5	4	0	0	0	1	1	0	1	1	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	15	21,13
BD	THCS Lộc Thuận	0	0	0	0	0	1	0	0	2	0	0	0	2	1	0	0	0	0	0	0	6	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Phú Long	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	1	1	1	0	0	1	0	0	0	7	87,50	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	12,50
BD	THCS Thạnh Phước	0	0	0	0	0	3	1	5	9	11	6	4	6	7	3	2	4	2	3	1	67	81,71	2	3	1	0	1	3	0	1	1	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	15	18,29
BD	THCS Thạnh Trị	0	0	0	0	0	2	0	1	1	2	2	5	4	3	7	13	2	4	3	2	51	68,92	5	1	1	1	0	3	1	2	2	4	0	0	0	1	0	0	2	0	0	0	0	23	31,08
BD	THCS Thị Trấn	0	0	0	2	1	3	4	6	7	5	9	7	9	10	8	13	7	3	6	3	103	68,67	4	3	3	2	6	4	4	1	1	2	0	2	4	2	2	2	2	0	2	1	0	47	31,33
BD	THCS Thới Thuận	0	0	0	1	0	2	1	4	4	1	6	4	8	5	2	1	2	1	4	1	47	85,45	0	2	0	2	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	8	14,55
BD	THCS Thừa Đức	0	0	0	0	0	0	0	4	4	0	3	1	5	2	4	3	2	2	2	4	36	69,23	5	3	2	2	2	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	16	30,77
BD	THCS Vang Quới	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	3	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Đại Hòa Lộc	0	0	0	0	2	1	3	5	12	8	8	6	3	4	4	1	7	1	1	2	68	87,18	5	2	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	12,82
BD	THCS Định Trung	0	0	0	0	1	0	1	4	2	0	1	2	2	1	1	1	2	3	1	0	22	95,65	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	4,35
	Cộng:	**0**	**0**	**0**	**3**	**8**	**17**	**14**	**36**	**51**	**39**	**46**	**46**	**49**	**41**	**35**	**39**	**35**	**25**	**24**	**22**	**530**	**78,75**	**29**	**20**	**8**	**8**	**10**	**12**	**8**	**5**	**5**	**8**	**1**	**5**	**6**	**4**	**2**	**4**	**4**	**1**	**2**	**1**	**0**	**143**	**21,25**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2010-2011

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Tiếng Anh
HĐT: THPT Lê Quí Đôn

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,25	Đ. 0.5	Đ. 0.75	Đ. 1	Đ. 1.25	Đ. 1.5	Đ. 1.75	Đ. 2	Đ. 2.25	Đ. 2.5	Đ. 2.75	Đ. 3	Đ. 3.25	Đ. 3.5	Đ. 3.75	Đ.4	Đ. 4.25	Đ. 4.5	Đ. 4.75	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 5	Đ. 5.25	Đ.5. 5	Đ. 5.75	Đ. 6	Đ. 6.25	Đ. 6.5	Đ. 6.75	Đ. 7	Đ. 7.25	Đ. 7.5	Đ. 7.75	Đ. 8	Đ. 8.25	Đ. 8.5	Đ. 8.75	Đ. 9	Đ. 9.25	Đ. 9.5	Đ. 9.75	Đ. 10	Trên TB	Tỉ lệ (%)
BD	THCS Bình Thới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Bùi Thị Xuân- Đồng Nai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Lộc Thuận	0	0	0	1	1	0	1	1	2	10	6	6	15	6	10	4	10	5	8	7	93	65,03	5	8	4	2	1	8	2	1	2	3	2	1	3	0	1	1	3	1	1	1	0	50	34,97
BD	THCS Phú Long	0	0	0	0	0	1	1	2	1	3	1	4	3	7	6	1	8	7	1	3	49	60,49	6	4	2	1	2	3	2	5	2	1	1	1	1	0	0	0	1	0	0	0	0	32	39,51
BD	THCS Quan Trung- Đồng Nai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00
BD	THCS Thạnh Trị	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	100,00
BD	THCS Thị Trấn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	2	100,00
BD	THCS Thới Lai	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	1	3	0	0	7	70,00	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	3	30,00
BD	THCS Vang Quới	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	3	1	0	4	0	4	2	3	1	1	21	56,76	1	0	0	2	0	2	1	2	1	0	1	2	1	1	0	0	2	0	0	0	0	16	43,24
BD	THCS Định Trung	0	0	0	0	1	0	2	0	2	3	2	4	4	1	4	12	5	6	9	6	61	63,54	3	3	3	3	2	2	2	1	3	3	1	1	2	2	1	0	1	1	0	1	0	35	36,46
	Cộng:	**0**	**0**	**0**	**1**	**2**	**2**	**5**	**4**	**5**	**18**	**13**	**15**	**23**	**18**	**20**	**21**	**27**	**24**	**19**	**17**	**234**	**62,73**	**16**	**15**	**9**	**9**	**5**	**16**	**7**	**9**	**8**	**7**	**5**	**6**	**8**	**3**	**2**	**1**	**7**	**2**	**1**	**3**	**0**	**139**	**37,27**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2010-2011

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Tiếng Anh

HĐT: THPT Huỳnh Tấn Phát

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,25	Đ. 0.5	Đ. 0.75	Đ. 1	Đ. 1.25	Đ. 1.5	Đ. 1.75	Đ. 2	Đ. 2.25	Đ. 2.5	Đ. 2.75	Đ. 3	Đ. 3.25	Đ. 3.5	Đ. 3.75	Đ.4	Đ. 4.25	Đ. 4.5	Đ. 4.75	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 5	Đ. 5.25	Đ.5. 5	Đ. 5.75	Đ. 6	Đ. 6.25	Đ. 6.5	Đ. 6.75	Đ. 7	Đ. 7.25	Đ. 7.5	Đ. 7.75	Đ. 8	Đ. 8.25	Đ. 8.5	Đ. 8.75	Đ. 9	Đ. 9.25	Đ. 9.5	Đ. 9.75	Đ. 10	Trên TB	Tỉ lệ (%)
BD	THCS Châu Hưng	0	0	0	1	0	0	4	2	6	10	5	4	7	6	8	7	3	5	9	10	87	70,73	7	2	4	4	1	3	2	1	1	1	1	0	1	0	2	2	0	2	2	0	0	36	29,27
BD	THCS Tam Hiệp	0	0	0	0	0	3	1	1	3	4	4	2	0	2	3	2	1	1	2	1	30	90,91	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	9,09
BD	THCS Thới Lai	0	0	0	0	0	0	1	1	7	3	6	0	4	2	8	3	4	3	5	3	50	76,92	2	4	1	2	0	1	1	2	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	15	23,08
BD	THCS Vang Quới	0	0	0	0	0	2	1	1	1	3	4	5	3	7	8	1	3	3	5	3	50	56,18	3	6	2	3	3	1	2	3	3	0	0	3	0	1	3	3	0	2	0	1	0	39	43,82
BD	THCS Định Hòa	0	0	0	0	0	0	3	2	3	2	6	8	8	1	8	5	2	7	2	3	60	75,95	1	2	0	5	0	2	2	0	3	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	19	24,05
	Cộng:	**0**	**0**	**0**	**1**	**0**	**5**	**10**	**7**	**20**	**22**	**25**	**19**	**22**	**18**	**35**	**18**	**13**	**19**	**23**	**20**	**277**	**71,21**	**13**	**15**	**7**	**14**	**4**	**7**	**8**	**6**	**8**	**2**	**2**	**4**	**2**	**2**	**5**	**5**	**0**	**5**	**2**	**1**	**0**	**112**	**28,79**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẾN TRE

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2011-2012

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM THI

Môn: Toán
HĐT: Bình Đại A

Huyện	Trường	Đ. 0	Đ. 0,5	Đ. 1	Đ. 1,5	Đ. 2	Đ. 2,5	Đ. 3	Đ. 3,5	Đ. 4	Đ. 4,5	Đ. 5	Đ. 5,5	Đ. 6	Đ. 6,5	Đ. 7	Đ. 7,5	Đ. 8	Đ. 8,5	Đ. 9	Đ. 9,5	Dưới TB	Tỉ lệ (%)	Đ. 10	Đ. 10,5	Đ. 11	Đ. 11,5	Đ. 12	Đ. 12,5	Đ. 13	Đ. 13,5	Đ. 14	Đ. 14,5	Đ. 15	Đ. 15,5	Đ. 16	Đ. 16,5	Đ. 17	Đ. 17,5	Đ. 18	Đ. 18,5	Đ. 19	Đ. 19,5	Đ. 20	Trên TB	Tỉ lệ (%)
ALL	THCS Colette	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	100,00
BD	THCS Bình Thắng	0	1	1	0	1	1	2	0	3	1	2	2	2	2	1	1	3	3	5	2	33	47,83	4	2	4	8	2	2	2	0	1	0	2	4	3	0	1	1	0	0	0	0	0	36	52,17
BD	THCS Bình Thới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	2	0	1	0	0	1	5	7,04	1	1	1	5	3	2	6	4	6	4	4	7	6	3	5	4	2	1	1	0	0	66	92,96
BD	THCS Lộc Thuận	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	2	0	3	50,00	0	0	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	50,00
BD	THCS Phú Long	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	5	62,50	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	3	37,50
BD	THCS Thạnh Phước	0	0	0	0	0	2	1	1	1	1	1	1	0	1	0	9	1	3	6	1	29	35,37	6	6	4	5	3	0	2	4	1	1	2	6	3	2	3	1	2	2	0	0	0	53	64,63
BD	THCS Thạnh Trị	2	0	0	0	0	1	0	0	0	2	1	1	0	1	3	1	0	1	0	2	15	20,27	0	2	2	2	4	3	1	7	1	3	1	2	5	9	5	4	4	3	0	1	0	59	79,73
BD	THCS Thị Trấn	2	0	2	0	1	2	1	5	6	4	4	0	2	1	2	2	4	2	6	8	54	36,00	4	3	6	5	5	5	3	9	4	3	6	6	5	7	11	6	1	4	2	1	0	96	64,00
BD	THCS Thới Thuận	1	0	0	3	0	4	3	4	3	0	1	2	1	3	0	1	2	0	2	1	31	56,36	3	2	1	3	1	1	2	2	2	1	3	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	24	43,64
BD	THCS Thừa Đức	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0	5	9,62	2	4	0	2	7	5	4	3	4	3	4	4	2	0	2	1	0	0	0	0	0	47	90,38
BD	THCS Vang Quới	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	2	66,67	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	33,33
BD	THCS Đại Hòa Lộc	0	5	0	1	0	3	0	2	1	4	0	3	3	3	2	1	5	5	0	2	40	51,28	1	5	1	1	5	3	1	1	3	1	1	2	0	5	4	3	0	1	0	0	0	38	48,72
BD	THCS Định Trung	0	0	0	1	1	1	1	0	0	0	1	1	0	0	2	1	1	2	0	0	12	52,17	0	3	1	0	1	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	11	47,83
	Cộng:	**5**	**6**	**3**	**6**	**3**	**15**	**9**	**14**	**14**	**14**	**11**	**10**	**9**	**12**	**12**	**17**	**17**	**17**	**22**	**18**	**234**	**34,82**	**22**	**28**	**21**	**32**	**31**	**25**	**21**	**33**	**24**	**16**	**23**	**31**	**25**	**26**	**33**	**20**	**10**	**11**	**4**	**2**	**0**	**438**	**65,18**